

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1612 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục Chương trình “Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế” do ADB đồng tài trợ cho Chương trình “Hỗ trợ Quản lý Kinh tế và Nâng cao Khả năng Cạnh tranh - lần thứ hai” (EMCC 2)**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 5304/BKHĐT-KTĐN ngày 14 tháng 8 năm 2014,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục Chương trình “Nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế” (Chương trình) đồng tài trợ cho Chương trình “Hỗ trợ Quản lý Kinh tế và Nâng cao Khả năng Cạnh tranh - lần thứ hai” (EMCC 2) với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nhà tài trợ: Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB).

2. Tổ chức thực hiện: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là cơ quan điều phối chung Chương trình. Các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thực hiện các hành động thuộc Khung chính sách của Chương trình theo phạm vi chức năng nhiệm vụ của mình.

3. Mục tiêu chính: Chương trình đồng tài trợ cho Chương trình EMCC 2 vay vốn Ngân hàng Thế giới đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhằm hỗ trợ Chính phủ nâng cao hiệu quả đầu tư và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế, trong đó tập trung vào 6 lĩnh vực chính sách gồm: ngân hàng, tài khóa, hành chính công, quản trị doanh nghiệp nhà nước, đầu tư công và cải thiện môi trường kinh doanh.

4. Tổng mức tài trợ của Chương trình: 229,99 triệu USD, trong đó:

- Vay nguồn vốn thông thường (OCR): 140 triệu USD.

- Vay nguồn vốn ưu đãi từ Quỹ Phát triển châu Á (ADF): 89,99 triệu USD.

5. Thời gian thực hiện các cam kết chính sách: Phía Việt Nam đã hoàn thành toàn bộ 11 hành động cam kết thuộc Khung chính sách trong khuôn khổ Chương trình EMCC 2.

6. Cơ chế quản lý tài chính: Khoản tài trợ của ADB là vốn hỗ trợ Ngân sách Nhà nước và được cân đối, sử dụng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Về cơ chế giải ngân: Khoản vay được giải ngân một lần ngay sau khi Hiệp định vay có hiệu lực (dự kiến trong năm 2014). Ngân hàng Nhà nước Việt Nam làm chủ tài khoản ngoại tệ để tiếp nhận khoản vay Chương trình, được mua lại số ngoại tệ này và chuyển số tiền VNĐ tương ứng vào tài khoản của Ngân sách Nhà nước.

**Điều 3.** Giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Văn Bình ký Thư Chính sách Phát triển gửi Chủ tịch ADB đề nghị hỗ trợ triển khai Chương trình.

**Điều 4.** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp thu ý kiến của các cơ quan liên quan, hoàn thiện Văn kiện Chương trình chuẩn bị đàm phán với ADB.

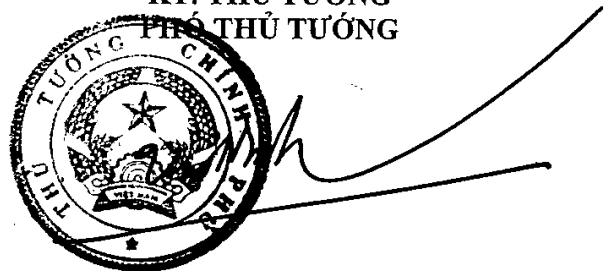
**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tổng Thanh tra Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Ngoại giao;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thanh tra Chính phủ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg CP, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, ĐMDN;
- Lưu: VT, QHQT(3). HN. 37

**KT. THỦ TƯỚNG**  
**PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Văn Ninh**